

Số: 46 /BC-MNHS

Long Biên, ngày 11 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện phong trào

“Hành động vì nhà trường xanh-sạch- đẹp- văn minh” năm 2021, 2022

Thực hiện Chương trình số 02-CTr/QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên về việc nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn quận Long Biên, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020 - 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/01/2021 về triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên, năm 2021;

Thực hiện Công văn số 204/PGD&ĐT ngày 18/11/2021 về tiếp tục thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh-sạch-đẹp-văn minh-hạnh phúc” năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-MNHS ngày 03/02/2021 và kế hoạch số 353/KH-MNHS ngày 01/12/2021 của trường Mầm non Hoa Sữa về việc thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh – hạnh phúc” năm 2021, 2022.

Trường mầm non Hoa Sữa xin được báo cáo kết quả thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh – hạnh phúc” năm 2021, 2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình nhà trường:

1. **Đội ngũ CBGVNV-HS:**

- Tổng số CBGVNV nhà trường là 71 đồng chí, 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó đội ngũ giáo viên đạt trên chuẩn là 94%.
- Tổng số học sinh là 619/20 lớp.
- Đội ngũ CBGVNV tâm huyết với nghề, phát huy cao tinh thần đoàn kết, sức mạnh tập thể, có ý thức trong thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc”.

2. **Cơ sở vật chất nhà trường:**

- Trường được sửa chữa năm 2017, với diện tích sử dụng là 6.102 m²; Có 20 lớp học và đầy đủ các phòng chức năng.
- Thiết bị đồ dùng được đầu tư đồng bộ, đáp ứng tốt cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Các lớp có đủ các đồ dùng chăm sóc bán trú, mỗi trẻ có giường, gối, cốc uống nước, khăn mặt riêng...
- Các lớp học đều có nhà vệ sinh riêng, có đủ bồn cầu, bồn rửa tay theo quy định; có 03 khu vệ sinh chung đảm bảo tiêu chuẩn và luôn sạch sẽ.



3. Thuận lợi và khó khăn trong việc triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường - xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc”.

- Thuận lợi:

+ Trường được xây dựng với quy mô khang trang, có đầy đủ các phòng chức năng, đồ dùng thiết bị phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ đồng bộ, khung cảnh sư phạm đẹp.

+ CBGVNV phát huy ý thức tốt trong việc giữ gìn và xây dựng nhà trường phát triển.

- Khó khăn:

+ Diện tích đất hạn chế, hệ thống sân vườn chật hẹp, rất khó để nhà trường bố trí không gian các khu vui chơi, hệ thống sân vườn.

+ Hệ thống cây xanh bóng mát còn ít, không có diện đất để trồng hoa, trồng cây, các nhà vệ sinh hẹp khó bố trí tạo không gian xanh.

+ Đường vào trường hẹp, sát trường là nhà dân, nhà trường gặp khó khăn trong công tác điều hành các phương tiện giao thông trước cổng trường.

+ Trường đang có tình trạng xuống cấp nhiều, bị thấm dột các lớp học, sơn xuống màu, hệ thống mái tôn hoen rỉ, nhà vệ sinh các lớp hẹp, xuống cấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền:

- Thành lập ban chỉ đạo:

+ Nhà trường ra Quyết định số 39/QĐ-MNHS ngày 03/2/2021 kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh-sạch-đẹp văn minh-hạnh phúc” năm 2021 và phân công rõ nhiệm vụ đối với Ban chỉ đạo.

+ Nhà trường ra Quyết định số 352/QĐ-MNHS ngày 01/12/2021 kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh-sạch-đẹp-văn minh-hạnh phúc” năm 2022 và phân công rõ nhiệm vụ Ban chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch:

+ Xây dựng Kế hoạch số 40/KH-MNHS ngày 03/02/2021 của trường Mầm non Hoa Sữa về triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” năm 2021.

+ Xây dựng Kế hoạch số 353/KH-MNHS ngày 01/12/2021 của trường Mầm non Hoa Sữa về triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” năm 2022.

- Xây dựng lịch kiểm tra:

+ Xây dựng lịch kiểm tra đối với CBGVNV thực hiện phong trào theo tháng cụ thể, thực hiện kiểm tra sát thực tế để nắm bắt việc thực hiện hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc và có những điều chỉnh kịp thời trong quá trình thực hiện.

+ Đã tiến hành kiểm tra được 14 cuộc đối với nhà trường và với CBGVNV theo kế hoạch.

- Công tác tuyên truyền:

+ Thực hiện phổ biến tuyên truyền đến toàn thể CBGVNV, PHHS các văn bản chỉ đạo thực hiện phong trào, qua hình thức đăng tải lên cổng thông tin điện tử và phổ biến trong cuộc họp hội đồng sư phạm:

. Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 18/01/2021 của quận Long Biên về triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc" trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên, năm 2021;

. Công văn số 204/PGD&ĐT ngày 18/11/2021 của phòng GD&ĐT quận Long Biên về tiếp tục thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc" năm 2022.

. Kế hoạch số 40/KH-MNHS ngày 03/02/2021 của trường Mầm non Hoa Sữa về triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc" năm 2021.

. Kế hoạch số 353/KH-MNHS ngày 01/12/2021 của trường Mầm non Hoa Sữa về triển khai thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc" năm 2022.

- Số lượng tin bài đăng tải lên cổng TTĐT; Chuyên mục riêng:

+ Đã xây dựng chuyên mục phong trào "**Hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc**"; đăng tải các nội dung, các hoạt động.

+ Số lượng đăng tải tin bài là với các nội dung về thực hiện "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc".

- Số buổi tập huấn, tuyên truyền, số lượng tham dự, nội dung tuyên truyền, hình thức tuyên truyền.

+ Tập huấn: Nhà trường đã tổ chức 02 buổi tập huấn thực hiện phong trào đến toàn thể CBGVNV; số lượng người tham gia là 67 người/buổi; Hình thức trực tiếp tại trường.

+ Tổ chức 23 cuộc họp hội đồng sư phạm trong 02 năm, kết hợp phổ biến tuyên truyền các nội dung về thực hiện "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc".

+ Tuyên truyền: Làm 03 khẩu hiệu tuyên truyền, treo ở vị trí dễ thấy, nội dung cụ thể, thu hút mọi người quan tâm.

- Tham gia các nội dung liên quan đến phong trào:

+ Ban chỉ đạo thực hiện tốt công tác triển khai phong trào, thông qua các hoạt động:

ONG
NG
JON
SUI

. Tổ chức tuyên truyền, phát động “Mô hình sân trường sắc hoa”, trực tiếp thực hiện công tác cải tạo sân trường và huy động CBGVNV tham gia để tạo các khu vực trồng hoa trong sân trường, tạo khung cảnh sư phạm đẹp.

. Các lớp hưởng ứng tích cực trong việc tạo môi trường xanh trong lớp, nhà vệ sinh thân thiện có cây cảnh, có góc thiên nhiên xanh trong lớp.

+ Hiệu phó phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng, an toàn trường học cùng nhân viên y tế kiểm tra và nhắc nhở các lớp, các phòng ban thực hiện vệ sinh hàng ngày và tổng vệ sinh vào cuối tuần theo lịch.

+ Giáo viên giáo dục trẻ các hoạt động phù hợp thực hiện phong trào:

. Lồng ghép vào chương trình giáo dục trẻ ý thức và hành động bảo vệ môi trường, thực hiện ATGT, thực hiện văn hóa chào hỏi.

. Tổ chức cho học sinh tham gia một số trò chơi dân gian gần gũi với địa phương để tạo cho học sinh khả năng tự rèn luyện, nhanh nhẹn; tổ chức cho trẻ sinh hoạt ngoại khóa, tạo cho trẻ có thói quen thường xuyên tập luyện và tham gia một số trò chơi tích cực.

. Hướng dẫn trẻ học tập và thực hiện việc giữ gìn vệ sinh cá nhân hàng ngày và tham gia bảo vệ môi trường phù hợp độ tuổi.

2. Thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh – hạnh phúc”:

2.1. Đảm bảo trường học “xanh”:

- Tổng số cây xanh, cây ăn quả, cây dây leo, cây cảnh trong trường là: 120 cây.

- Số m² cỏ nhân tạo là: 1.600 m²; 03 dải viền hoa trong sân.

- Các loại cây trồng cụ thể:

+ Cây ăn quả, bóng mát: 20 cây (Mít; Soài; Bưởi; Sung, Phong Lan, Khế).

+ Cây dây leo: 20 cây (Lan Hoàng Dương; Lan Tỏi; Mai xanh thái; Hoa giấy; Mai Hoàng Yến; Hoa Jun).

+ Cây cảnh: 80 cây (Hạnh Phúc; Nguyệt Quế; Cây Thông Thơm; Xứ Thái; Hoa Mộc v.v).

- Địa điểm trồng: Tại sân trường và các bồn hoa trong trường, khu vực hàng rào xung quanh trường.

+ Kinh phí: 50.000.000đ (Cây giống; Chậu xi măng sợi thủy tinh; Đất màu; Phân bón).

- Đánh giá việc chăm sóc cây xanh:

+ Nhà trường có Nhân viên chăm sóc cây, hàng ngày thực hiện việc chăm bón, tưới cây, nhổ cỏ, tỉa cành v.v, cây luôn xanh tốt, sân trường nhiều sắc hoa.

+ Các lớp thực hiện vệ sinh và chăm sóc cây hàng ngày, đảm bảo cây xanh tốt, không gian xanh mát.

2.2. Đảm bảo trường học “sạch”:

- Nguồn nước sạch trong nhà trường:
 - + Nhà trường sử dụng 100% nước sạch dùng cho sinh hoạt và ăn uống.
 - + Định kỳ thực hiện vệ sinh bể nước ngầm và đường ống nước.
 - + Hàng năm mang mẫu nước đi xét nghiệm và đều đạt tiêu chuẩn theo quy định.
 - + Nước uống đóng bình đảm bảo tiêu chuẩn.
- GV, HS lao động vệ sinh trường lớp:
 - + CBGVNV và học sinh toàn trường thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh hàng ngày.
 - + CBNV thực hiện tổng vệ sinh hàng tuần, các lớp vệ sinh phòng học và các phòng chức năng theo phân công, đảm bảo luôn sạch sẽ.
- Xử lý rác thải, cống rãnh, nước thải:
 - + Bố trí các thùng đựng rác có nắp đậy trong phòng học, từng vị trí phù hợp trong khu vực sân trường.
 - + Tổ chức việc quét dọn vệ sinh, thu gom giấy, rác thải hàng ngày chuyên vào thùng rác chung có nắp đậy, hàng ngày công ty vệ sinh môi trường đến thu gom và xử lý theo quy định.
 - + Hệ thống cống rãnh được khơi thông thường xuyên; thực hiện đổ vôi và dày luy n để phòng chống sốt xuất huyết.
- + Nước gạo được gom vào thùng chứa có nắp đậy và chuyên đi hàng ngày; nước thải sinh hoạt đổ vào đường ống đảm bảo vệ sinh, không có tình trạng ứ đọng nước trong nhà trường.
- Việc xử lý tiếng ồn hiệu quả:
 - + Sắp xếp bố trí hợp lý về thời gian, vị trí sân chơi bãi tập, phòng học, phòng làm việc, giờ ra chơi, giờ Nhạc, giờ học tiếng Anh... Đảm bảo bầu không khí trong lành không bị ô nhiễm tiếng ồn trong sân trường, lớp học.
- Nhà vệ sinh cho học sinh:
 - + Có 20 nhà vệ sinh cho học sinh trong các lớp học, 03 nhà vệ sinh chung tại tầng 1, 2, 3 đảm bảo yêu cầu.
 - + Các nhà vệ sinh có cây xanh, có đồ dùng vệ sinh, luôn đảm bảo sạch sẽ.

2.3. Đảm bảo trường học “đẹp”:

- Sắp xếp các phòng học, phòng làm việc và phương tiện:
 - + 20 lớp học được bố trí phù hợp theo dãy. Trong lớp trang trí tạo môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm. Đồ dùng ngăn nắp, sạch sẽ thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động CSGD trẻ và phù hợp với trẻ.

- + 08 phòng chức năng sắp xếp hợp lý, từng phòng riêng biệt, có đủ đồ dùng, thiết bị phục vụ cho việc khai thác, sử dụng vào các hoạt động học tập và vui chơi cho trẻ.
- + 06 phòng làm việc bố trí phù hợp, có đủ các thiết bị đồ dùng phục vụ tốt cho công việc quản lý và văn phòng.
- + Có 02 nhà để xe có mái che cho CBGVNV, xe được để theo hàng lối và bảo vệ an toàn.
- + Bố trí nơi để xe của phụ huynh học sinh theo hàng lối gọn gàng trong sân trường.
- Chính trang làm mới mặt tiền nhà trường:
- + Cải tạo lại khu vực sân trường, quy hoạch các khu vui chơi, khu trồng hoa, khu sân vườn hợp lý, hiệu quả.
- Trồng mới, thay thế các loại cây hoa: Các loại cây hoa được trồng theo mùa, luôn đảm bảo sắc hoa trong sân trường quanh năm.
- + Số lượng cây hoa: 200 cây
- + Các loại cây hoa: Hoa Cúc Mặt Trời; Hoa Đồng Tiền; Hoa Nguyệt Quế và hoa khác.
- + Địa điểm trồng: Tại các bồn hoa, luống hoa trong trường, tại các lớp.
- + Kinh phí: 6.000.000 đồng/lượt
- Trang trí lớp thân thiện, sáng tạo:
- + 20 lớp trang trí lớp lấy trẻ làm trung tâm, có nhiều góc mở, nguyên liệu thiên nhiên, tự tạo thu hút trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi sáng tạo.
- + 20 lớp trang trí các biểu tượng lễ giáo, chào hỏi tại cửa lớp, thực hiện lớp học hạnh phúc, các lớp có bảng tuyên truyền ngoài cửa lớp.
- Giáo dục học sinh có ý thức bảo vệ sơ sở vật chất:
- + Giáo viên thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ ý thức bảo vệ CSVN, giữ VSM, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh cá nhân, Rèn trẻ có thói quen vệ sinh và hành vi văn minh.
- + Học sinh có nề nếp tốt, tích cực tham gia bảo vệ chăm sóc cây, giữ môi trường sạch đẹp.

2.4. Đảm bảo trường học “Văn minh”:

- Số lớp học, phòng chức năng; số bóng điện chiếu sáng/tổng số bóng đèn theo quy định; số bàn ghế hiện có/tổng số theo quy định.
- + Có 20 lớp học; 08 phòng chức năng đảm bảo theo quy định, khai thác và sử dụng hiệu quả.
- + Số bóng điện chiếu sáng đủ 200/200 theo quy định.
- + Số bàn học sinh 140/140 đủ theo quy định

+ Số ghế 650/650 đủ theo quy định.

- Trang trí băng rôn, khẩu hiệu đúng thời điểm; nội dung, vị trí phù hợp:

+ Làm mới 05 khẩu hiệu tuyên truyền với các nội “Hành động vì nhà trường xanh-sạch-đẹp-văn minh-hạnh phúc; Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc; Xây dựng trường học hạnh phúc; Mỗi thầy cô giáo là một tâm gương tiêu biểu tự học và sáng tạo”.

+ Vị trí treo ở khu vực sân trường, cổng trường dễ nhìn, dễ thấy và mang tính thẩm mỹ; Các khẩu hiệu được treo vào thời điểm thực hiện phong trào.

- Nhà trường đã thực hiện rà soát, hoàn thiện, ban hành và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Thành phố Hà Nội; các chuẩn mực văn hóa, hệ giá trị cốt lõi để sử dụng tại nhà trường (theo nội dung kế hoạch 335/KH-UBND ngày 25/9/2020 của UBND quận Long Biên về thực hiện đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”):

+ Nhà trường đã đăng ký xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2021, 2022; Xây dựng và triển khai kế hoạch số 56/KH-MNHS ngày 03/02/2021 về giữ vững đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2021, 2022.

+ Ban hành Quyết định số 56/QĐ-MNHS ngày 03/02/2021 về Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

+ Quy tắc được phổ biến, đăng tải lên công TTĐT và niêm yết tại bảng tin nhà trường.

- Thực hiện “Quy tắc ứng xử nơi công cộng” trên địa bàn Hà Nội (ban hành theo quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội).

+ 100% CBGVNV nghiêm túc thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học và nơi công cộng.

+ Bộ quy tắc được đăng tải lên công TTĐT và niêm yết tại bảng tại bảng tin nhà trường.

- Thực hiện “Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố HN (ban hành theo quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2027 của UBND thành phố HN) và thông tư số 06/2028/TT-BGDĐT ngày 12/4/2029 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

+ 100% CBGVNV nghiêm túc thực hiện văn hóa ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố HN.

2.5. Xây dựng “Trường học hạnh phúc”

- Môi trường nhà trường và phát triển cá nhân:

- + 100% trẻ và CBGVNV được đảm bảo sức khỏe về thể chất và tâm lý.
- + Nhà trường không xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.
- + Các phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc, khu vệ sinh, nhà ăn, sân chơi, đạt tiêu chuẩn và đảm bảo an toàn.
- + Nhà trường duy trì tốt bầu không khí học tập, lao động âm áp và thân thiện; Mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương tôn trọng.
- + Nề nếp làm việc của CBGVNV và nề nếp hoạt động của học sinh tốt.
- + Thực hiện tốt công tác vệ sinh ATTP, chế độ dinh dưỡng đối với trẻ; chất lượng CSND đảm bảo tốt.
- + Mỗi CBGVNV và học sinh đều được tạo điều kiện phát huy bản thân, được lắng nghe, giúp đỡ, tất cả cùng thay đổi và phát triển.
- + Thực hiện tốt dân chủ trong nhà trường.
- Về dạy và học:
 - + Thực hiện phân công nhiệm vụ cho CBGVNV trong trường công bằng, hợp lí, công khai, minh bạch đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm và phù hợp với điều kiện, năng lực cá nhân.
 - + Mọi hoạt động liên quan đến dạy và học, đến công tác quản lí đều được bàn bạc, cởi mở, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực thông qua các buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường.
 - + Hoàn thành tốt kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn của trường.
 - + Vận dụng tốt các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy, chăm sóc, giáo dục trẻ.
 - + Thực hiện đúng quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh.
 - + 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân, 100% phát triển tốt theo yêu cầu độ tuổi.
 - + Thực hiện tốt các nội dung giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh, kỹ năng, giáo dục an toàn gia thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường...phù hợp mục tiêu giáo dục.
- Các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường
 - + Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp CBGVNV bức xúc, căng thẳng dẫn đến có ý kiến phản ánh lên các cấp quản lí.
 - + CMHS không phản hồi tiêu cực làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín giáo dục của nhà trường và CBGVNV.
 - + Phối hợp tốt với địa phương và các lực lượng liên quan trong công tác giáo dục học sinh.
 - + Nhà trường có các bài viết về gương điển hình người tốt việc tốt. Có 021 Đ/c được công nhận người tốt việc tốt năm 2022.

+ BGH luôn tạo điều kiện cho CBGVNV nhà trường thực hiện kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

III. ĐÁNH GIÁ NHÂN RỘNG VÀ SÁNG TẠO CÁC MÔ HÌNH

1. Mô hình “Thực hiện văn minh Đô thị” được duy trì từ năm 2018, 2019, 2020; Năm 2021, 2022 thực hiện tốt phong trào “Hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc”.

+ Nhiều năm liên tục nhà trường duy trì tốt việc thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc”. Cảnh quan môi trường luôn được quan tâm, cải tạo và làm mới.

+ Năm 2021 đẩy mạnh thực hiện “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc”; Trồng mới nhiều cây xanh, trái cỏ trong khu vực sân chơi tạo không gian xanh mát; công tác vệ sinh môi trường đảm bảo; trường luôn khang trang sạch đẹp.

2. Các mô hình sáng tạo trong việc thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh, hạnh phúc” năm 2021, 2022

+ Năm 2022 nhà trường thực hiện mô hình “Sân trường sắc hoa”; Thực hiện cải tạo sân trường để có các khu vực trồng hoa; Hoa được trồng theo mùa, đảm bảo quanh năm có các sắc hoa trong sân trường rất đẹp mắt.

III. Kiến nghị, đề xuất:

- Trường đang có tình trạng xuống cấp nhiều, bị thấm dột các lớp học, sơn xuống màu, hệ thống mái tôn hoen rỉ, nhà vệ sinh của trẻ chưa đáp ứng theo chuẩn quốc gia mức độ 2, nhà trường đã làm tờ trình đề nghị quân sửa chữa. Kính mong cấp trên xem xét, đầu tư cải tạo, sửa chữa cho nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” năm 2021, 2022 của trường mầm non Hoa Sữa.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT-đề BC;
- Đoàn KT-đề BC;
- Lưu: VT./.



Phạm Thị Miên